

CÔ NGÂN

Căn nhà thuê ầu thời của Nhường là một dấu mốc đẹp để cho các hành khách xe lửa xuôi ngược ga Hàng Cỏ. Cả mái trước của căn nhà dài dằng dặc nằm ngay sát đường xe lửa ở ngoại thành Hà Nội là một dàn hoa ớt rậm rạp bề thế đỏ chói như kết thành bởi muôn vàn viên pháo ngày xuân nằm chen chúc trên cành lá xanh rì tí tắp. Nhường không thể quên được những cặp mắt ngời sáng, những ngón tay cuống quýt chỉ chỗ trong các ô cửa sổ xe lửa mỗi lần đoàn tàu dài ngoằng dồn dập chạy qua. Nhiều người còn suýt soa vẩy Nhường đang đứng ở trước cổng hàng rào nhìn lên những khuôn mặt lồ nhố trong cái tranh tối tranh sáng của toa tàu vùn vụt lướt nhanh. Nhường vẩy tay lại mặt tươi tỉnh vì đang chờ đợi một niềm vui khác. Niềm vui lượm những đồng xèng được bánh xe lửa cán thẳng tắp, hóa thân của những chiếc nắp bia hoặc nước ngọt mà Nhường đã dày công đi nhặt nhạnh và để trên đường rầy xe lửa trước khi có chuyến xe chạy qua. Những đồng xèng này được dùng để đánh đáo với chúng bạn hoặc đục hai lỗ nhỏ ở giữa khâu một sợi dây qua, lấy hai ngón tay xoắn lại rồi kéo cho đồng xèng quay tít như một bánh xe đang chạy hết tốc độ.

Những thú vui của một chú bé sống ở một nơi nửa quê nửa tỉnh này là một sự pha trộn thú vị giữa những trò chơi ở đồng ruộng và những mảnh văn minh từ Hà Nội được ông chú mang về qua những món đồ chơi đồ thị làm Nhường ngây ngất ôm theo vào cả giấc ngủ thơ dại. Chiếc tàu thủy đẹp một cách sang trọng, dài các như một chiếc tàu thiết nằm trên tay ông chú được cả nhà hộ tống xuống bờ ao cho chạy thử là một "biển cổ" khó quên trong ký ức non nớt của Nhường. Ông chú Nhường mặt đầy vẻ trịnh trọng nhưng vẫn không dấu được niềm hãnh diện hớn hờ lên dây cót, ngồi xổm trên cầu ao buông con tàu trên mặt nước ao tù ngổn ngang những bẹ rau muống, những khóm bèo Nhật Bản và những cành cỏ nước ngả nghiêng theo gió. Con tàu phẳng phẳng rẽ nước trước những cặp mắt thích thú của cả người lớn lẫn trẻ con lăng xăng chạy quanh bờ ao reo hò inh ỏi. Đôi chân Nhường như được tháp cánh chạy xuôi chạy ngược theo con tàu đang vòng vòng để lại những vệt nước lao xao phía sau. Nhường đang mãi mê thả trí tưởng tượng lên cao đầy ắp những hình ảnh rực rỡ thì bất gặp cái nháy mắt của cô Ngân. Hai cô cháu nhào xuống chiếc thuyền nhỏ cột sát bên bờ trệ. Cô Ngân khua đôi tay dáo quẹo trên mái chèo cho con thuyền chạy theo chiếc tàu nhỏ. Nhường nhấp nha nhấp nhồm như muốn đẩy con thuyền chạy mau hơn, miệng la vang inh ỏi trong niềm phấn khích vờ vơi dâng cao. Khi con tàu hết dây cót chậm chậm dừng lại, Nhường nhào người ra vớt con tàu ôm vào lòng say đắm như bà mẹ Ôm đứa con cưng. Ông chú đứng trên bờ hét oang oang đòi con tàu. Cô Ngân chậm rãi đưa chiếc thuyền vào sát cầu ao. Nhường buồn rầu đẩy con tàu vào tay ông chú đang cố vờn ra đón đỡ. Nó nhìn xuống vạt áo còn đầm nước từ con tàu thấm sang mà lòng như chùng xuống thất vọng. Nét mặt thần thờ của Nhường làm mùi lòng cô Ngân. Cô nữ Nhường chèo thuyền ra giữa ao hóng mát. Nhường đòi chèo, hai bàn tay mảnh khảnh không vục sâu được mái chèo xuống mặt nước. Con thuyền nhỏ trôi chậm chạp yếu ớt. Thỉnh thoảng Nhường vụng về tạt mái chèo vào những đê cỏ nước làm những ngọn cỏ bị bứt lìa ra khỏi gốc trôi bèo bồng sau con thuyền. Cô Ngân để mặc Nhường muốn làm gì thì làm. Cô ngồi tư lự nhìn mông lung xuống mặt nước khuôn mặt vô hồn bất động.

Cô Ngân có một nhan sắc rất bình thường. Khuôn mặt cô hơi cứng cỏi, kiểu khuôn mặt hợp với đàn ông hơn là đàn bà. Nước da cô ngăm ngăm đen và thiếu vẻ mịn màng của một cô gái dậy thì. Cái chiều cao hơi dư thừa lại càng làm cô có vẻ ít nữ tính hơn. Bà mẹ coi bộ không mặn mà với cô lắm làm cô chịu nhiều thua thiệt hơn các em. Ông bà nội Nhường sinh được con trai đầu lòng là ba Nhường, một người vừa cao vừa có khuôn mặt sáng sủa đều đặn rất đáng mặt nam nhi. Cứ thương tình mà suy thì một khởi đầu tốt đẹp như vậy ắt hậu vận phải khá lắm. Nhưng ông bà nội Nhường như những lực sĩ chạy đua thiếu kinh nghiệm khởi đầu chạy ào ào rất ngon lành đến khi về tới đích thì chẳng hơn ai. Đứa con thứ hai chính là cô Ngân và tiếp theo đó dất dứu nhau ra đời tới ba cô con gái nữa. Thuở đó cái lễ thói trọng nam khinh nữ còn rất nặng nề nên ông bà nội Nhường có vẻ thất vọng với bước chuyển tiếp của cô Ngân bắt đầu cho một bầy con gái không chờ mong. Bố Nhường trở thành đứa con duy nhất có thể nối dõi tông đường nên được cưng chiều và săn sóc rất mực. Ông đã không phụ công cha mẹ sớm giặt được mảnh bằng Tiểu Học Pháp làm rạng rỡ cả họ hàng. Trong ngôi làng kề cận Hà Nội có tới ba ngàn dân mà chỉ có một người duy nhất có bằng "Đít Lôm" thì vài người có bằng Tiểu Học được cả làng ngưỡng mộ trọng vọng cũng là việc thông thường. Nhường chẳng bao giờ quên được những buổi chạy theo chiêm ngưỡng ông Phán Ngọ, người học cao nhất làng và đang làm công chức tại Hà Nội, mỗi lần ông về thăm làng. Cặp kính trắng gọng bằng nhựa đen che lấp cả khuôn mặt cùng cây gậy ba-toong lên nước bóng loáng trên tay như một biểu hiệu cao quý của học thức tách rời ông ra khỏi đám dân làng đang chong mắt nhìn ông như nhìn một người từ một thế giới cao sang hiện xuống. Mảnh bằng Tiểu Học Pháp của bố Nhường có lẽ là cái đích nằm trên mơ ước của cả gia đình nên bố Nhường thấy không cần phải leo tiếp nữa. Ông đi làm cho Pháp và lấy vợ rất sớm. Cái nhiệm vụ nối dõi tông đường của ông được thực hiện ngược chiều với ông nội Nhường. Mẹ Nhường liên tiếp cho ra đời tới bốn cô con gái. Rồi mới tới Nhường. Khởi phải nói là Nhường được chào đón như một thiên sứ bé bỏng nhưng nhiều quyền uy. Mọi người chiều chuộng Nhường như chiều vong. Và người săn sóc, âu yếm, thương yêu Nhường nhiều nhất là cô Ngân. Hai cô cháu quấn quýt nhau như hình với bóng. Đi chơi đâu cô cũng dắt Nhường theo, buổi tối Nhường ngủ với cô trên tấm phản gỗ cạnh giường của bà nội.

Cô Ngân có mấy cô bạn thân hay tới nhà chơi. Nhà ông nội Nhường là một dinh cơ khá đồ sộ trong làng. Trong hàng rào gạch phía trước nhà là một khu vườn trồng đủ mọi thứ hoa mà nhiều nhất là hoa hồng và hoa thược dược. Vườn hoa nằm ngay cạnh cổng hàng rào nên khách tới chơi vừa bước qua cánh cổng gỗ lim dày dặn nặng nề nằm dưới một mái ngói nhỏ như mái tam quan của nhà chùa là đã ngửi được mùi thơm dịu dàng ngan ngát. Bước xuống mấy tầng cấp là chiếc sân rộng lát gạch bát tràng mà mỗi mùa gặt thóc được rải ra phơi kín mít không còn lối đi. Nhường thích nhất là đi chân không chạy theo bà nội đập thóc thành đường dài như đường xe lửa để trở thóc cho khô đều. Những dặm thóc châm chích vào đôi chân non nớt của Nhường làm nó cảm thấy nhột nhột thích thú. Phía trái của sân là vườn cây cảnh, hòn non bộ và hai chiếc bể chứa nước mưa lớn như hai pháo đài của trại lính tây trên Hà Nội mà mỗi lần đi qua nỗi sợ hãi làm tim Nhường muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Dãy nhà ngang nằm thẳng góc với hai chiếc bể nước mưa hợp cùng dãy nhà chính ôm theo phía sân còn lại làm thành một cơ ngơi vuông vức đều đặn. Từ nhà ngang có một chiếc cửa trở ra phía sau nhà dẫn tới một khu vườn rộng mênh mông trồng cây ăn trái tận cùng bằng chiếc ao có hàng rào tre bao bọc chung quanh. Đây là giang sơn của Nhường và các chị. Mặc sức mà leo trèo trên những hàng ổi, na, nhãn, táo, bưởi, sung hoặc len lỏi qua những bụi chuối, bụi sắn hay bắt sâu bắt bướm trên những luống rau xanh ngắt nằm thẳng tắp nghiêm chỉnh như những hàng quân.

Các cô bạn của cô Ngân vừa bước qua cổng nhà là tíu ta tíu tít kéo nhau vào vườn hoa. Người thích màu hoa này, người ưa dáng hoa kia, nói năng líu lo như cả một bầy chim vừa sà xuống khu vườn thơm ngát. Những đóa hồng sậm màu máu khô hoặc vàng óng ả như những kén tơ tằm có vẻ bận rộn nhất. Hết đón nhận những chiếc mũi ghé sát vào lấy đi một ít hương thơm lại kiêu căng nằm trên những bàn tay con gái mềm mại nâng niu nhẹ nhàng. Nhưng lòng yêu hoa của những cô gái cũng chỉ thoáng thoáng như hương hoa. Chỉ loáng thoáng một lúc là các cô biến mất. Từ lúc nghe tiếng chuông rung thánh thót lạnh chanh Nhung chạy ra mở cổng tới khi Nhung làm chiếc tàu bay hai tay giang ra lượn vài vòng quanh sân và đáp xuống vườn hoa miệng ề ề giả tiếng máy bay thì vườn hoa đã vắng tanh vắng ngắt. Các cô đã theo bát muối ớt trên tay cô Ngân túa ra vườn sau. Nhung vội chạy ra vườn để ăn ké. Cô Ngân đang thành thạo di chuyển trên những cành bưởi bung tay vào từng trái thắm đỏ xem trái nào có thể ăn được. Một cô khác đang lom khom ôm chặt vào cành táo rung rít làm những trái táo vàng óng rơi rụng lá tả xuống đất mặc sức mà nhặt. Nhung lanh lẹ như một con sóc có mặt ở mọi chỗ có trái cây dành những trái ngon nhất đưa cho cô Ngân. Sự thiên vị của Nhung bị mấy cô bạn của cô Ngân trừng phạt bằng những cái nhéo tai bốn cợt nhẹ hều chẳng làm Nhung đau một ly ông cụ nào cả. Tay con gái yếu xiu! Nhung lúc nào cũng huênh hoang tự hào mình là con trai duy nhất giữa một bầy chị và mấy bà cô nên thường có ý nghĩ khinh thường con gái. Nhung thường tức tối khuỳnh tay xô đẩy hoặc vung chân đá loạn xạ khi bị mấy cô xúm xít xoa đầu vò tóc treu chọc. Chỉ nam nhi đang vùng vẫy hùng mạnh như vậy mà chỉ một cái trừng mắt của cô Ngân là xếp lếp như ngọn lửa bị dội nước.

Cô Ngân có cái oai làm Nhung vừa thương vừa sợ. Nhung hay lân la chơi với mấy bác tá điền tới làm thuê cho ông nội. Sao họ nhiều tài đến thế. Lá dưa, lá chuối, lá rong qua đôi bàn tay khéo léo của mấy bác chắt may lúc mà thành những con châu chấu, bướm bướm, chim chóc đủ loại thấy mà mẹ Củ khoai thoáng một cái qua vài nhát dao biến hình thành những con trâu, con chó, con mèo y như thật. Trông mấy bác ăn cơm cũng thú vị. Vừa cười đùa vừa ngón từng bát cơm một cách ngon lành. Đôi đũa trên tay chỉ khua khua may cái là hết một bát cơm, trở đầu đũa vạch một nét xuống nền đất đánh dấu. Cứ bốn vạch thẳng tiếp theo một vạch ngang nằm chồng lên trên đánh dấu năm bát cơm. Người nào mỗi bữa cũng không dưới ba chục bát. Ăn gì mà khiếp! Nhầm ngày rở khoai bà nội lược cho các bác một nồi khoai lang bằng cái nồi nấu bánh chưng ngày tết. Vậy mà cũng hết bay hết biến. Ăn khoai xong các bác kéo nhau ra ngoài sân vừa ngắm trăng vừa hát đối. Nhung không hiểu tại sao đầu óc của những con người cả đời chỉ quen thuộc với cây cuốc lại có thể hát được những câu trữ tình thắm thiết đến như vậy. Hát chán các bác quay qua kể chuyện tiêu lâm. Nhung say mê ngồi nghe những chuyện vừa khôi hài dí dỏm vừa đượm vẻ tục tĩu mà Nhung thấy thú vị vô cùng. Nhất là những lúc các bác nhắc tới những chữ mà thường ngày nếu Nhung nói tới là có chầu bị người lớn nhéo tai đau điếng. Nhung không phải là một đứa trẻ khôn ngoan kín mồm kín miệng. Nó mang những chuyện nghe được lên kể lại cho cô Ngân nghe. Mặt cô Ngân đỏ lên khi nghe chuyện rồi cô nhéo tai Nhung cấm không được lảng vảng bên các bác nghe những chuyện bậy bạ mà cô dọa là sẽ làm Nhung học đốt.

Nhung quay lại với những trò nghịch ngợm của con nít. Nhung tìm bắt một con kiến đen chúa to lớn có những chiếc chân dài lêu lêu đem bỏ vào một tổ kiến lửa cho chúng đánh nhau. Nhung đang say mê trước sự chống trả của mãnh chúa đen thì nghe tiếng cười rinh rích của cô Ngân và đám bạn của cô trong xó cổng ngoài rào. Nhung nhìn lên thấy mấy cô đang thọc tay vào ngực nhau sờ soạng. Nhung tò mò nhìn những khuôn mặt đỏ rần vừa thẹn thùng vừa thích thú. Một cô cười tít mắt chỉ cô Ngân nói: "Của mày chỉ bằng hạt đậu xanh!". Cô Ngân đập túi bụi vào ngực cô bạn cười như nắc nẻ. Nhung mãi theo dõi hoạt cảnh vô tình kêu thét lên khi bị một con kiến lửa chui vào kẽ chân cong đít lên đốt. Mấy cô giật mình khi thấy Nhung ngồi ngay ở góc tường mà chẳng ai biết. Cô Ngân đập vào đầu Nhung hoành hộc hỏi ai cho ngồi đây. Nhung bị đánh oan tức quá hết biết sợ. Nó òa khóc vùng vằng vừa đi vừa dọa mách bà nội. Mấy cô túa nhau chạy theo kéo Nhung đổ dành bằng may cái kẹo bột Nhung mới... bỏ qua.

Tối hôm đó khi đi ngủ Nhung còn giận cô Ngân nên nằm xích ra xa tuốt tận mép giường. Nhung ngủ được một chập mới mơ màng thấy cô Ngân kéo Nhung ôm sát vào người. Ngực cô Ngân phập phồng trên mặt Nhung. Nó bỗng thấy tò mò luồn tay vào trong ngực cô. Nó ngược nhìn lên mặt cô. Cô làm như ngủ say miệng mím lại cố giữ không lộ ra vẻ nhột nhạt. Nhung tức áo cô lên. Ngực cô tròn trịa nhỏ nhắn. Nhung mân mê "hạt đậu xanh" rồi kề miệng vào Lòng Nhung thấy dâng lên một tình thương êm ả thanh thoát. Mặt cô Ngân vẫn nhắm tít, miệng cô hơi mỉm cười. Không cần cô phải dọa, Nhung chẳng bao giờ mách chuyện này với bà nội.

Tuổi dậy thì của cô Ngân hoang vắng đến xót xa. Cô kiên nhẫn đứng nhìn các em đi lấy chồng. Tiếng kêu chát chúa của bầy heo bị chọc tiết, tiếng quang quác hoảng hốt của đàn gà bị săn đuổi và tiếng ngã nặng nhọc của một con bò bị làm thịt đưa tiễn cô Thìn, cô em kế cô Ngân, về nhà chú Ngạn vui tính hay kể chuyện cổ tích cho Nhung nghe. Nhung tung tăng chạy khắp sân, bay từ nhóm người đang ngả heo dành chiếc bong bóng tròn và lớn nhất qua mấy bà mấy cô thổi xôi gấc bốc ăn những nắm xôi bóng nhẫy thoáng mùi thơm có vị ngọt mềm mại quyến rũ. Cả dãy nhà ngang kín mít những hàng kệ bằng tre đầy ắp những mâm cỗ sẵn sàng đón khách. Chiếc sân gạch thường ngày rộng là thế mà bây giờ như co lại với những chiếc chiếu hoa trải rộng chật kín những khách tới ăn cưới. Nhung lảng vảng chạy qua chạy lại thích thú trong bộ quần áo mới của cô Ngân may cho. Nó nhào xuống bếp thấy cô Ngân đang ngồi nấu nồi chè đãi khách. Mặt cô ửng hồng, mồ hôi rịn ra ở cổ và đôi mắt cô ướt nhẹp như đang khóc. Nhung lo ngại hỏi cô:

- Cô khóc hay sao vậy?

Cô Ngân cố nở một nụ cười âu yếm nói:

- Cháu đừng nói nhảm. Nhà vui thế này sao cháu bảo cô khóc. Cô bị khói vào mắt đấy chứ.

Nhung đắm đắm nhìn cô. Có điều gì như không được tự nhiên trong giọng nói của cô. Nhung đứng chần cho một lúc rồi vụt chạy ra sân. Tiếng ồn ào náo nhiệt của cả trăm người ăn uống, trò chuyện, cãi vã làm nó mau chóng quên đôi mắt ướt của cô Ngân.

Cứ mỗi năm lợn, gà, bò, vịt lại rù nhau ngã xuống, trái nhà ngang lại tíu tít tiếng dao tiếng thớt, những kệ tre lại đầy ắp những mâm cỗ và các cô lần lượt về nhà chồng. Trước sau chỉ đúng có ba lần. Nhung vui mừng vì không có lần thứ tư. Cô Ngân vẫn còn ở nhà với Nhung.

Những ngày thanh bình êm ả không còn nữa. Cảnh tượng ngoài đường như bỗng đổi khác. Những người Nhật mặc quân phục vàng ngời ngời trên lưng ngựa đi tới đi lui. Tiếng vó ngựa lách cách lạnh lẽo đầy đe dọa. Dưới con mắt ngây thơ của Nhung, con ngựa cao lớn chắc nịch, thanh kiếm dài lắc lư bên hông và cái thân hình trên lưng ngựa lúc nào cũng thẳng tắp oai vệ làm cho Nhung vừa

kính phục vừa nể sợ. Nó toát ra một quyền uy đến ngợp thở. Cho tới một hôm, một viên sĩ quan Nhật thúc ngựa vượt qua cánh cổng tre tiến đến ao cá của nhà Nhượng. Nhượng mừng rỡ đứng say sưa nhìn cái hình ảnh dũng mãnh hiển hiện cận kề bên cạnh. Những bắp thịt cuộn cuộn khỏe mạnh của con ngựa đen bóng mượt mà sao mà đẹp đến như vậy. Chiếc đuôi ngựa dài ngoằng quật qua quật lại làm Nhượng thích thú. Thanh kiếm có chạm trổ những hình đẹp mắt trông vừa dễ sợ vừa quyến rũ. Bố Nhượng mất việc từ ngày Nhật vào đuổi Pháp nên lúc nào cũng có mặt ở nhà vội chạy xuống bờ ao. Viên sĩ quan Nhật hất đầu hỏi bằng tiếng Pháp:

- Ao của mày hả?

- Phải.

- Tao muốn mua ít cá.

- Đây không có bán cá.

Mặt tên sĩ quan Nhật đành lại. Hấn gần giọng nói chậm rãi:

- Nhưng tao muốn! Bố Nhượng trở nên cứng rắn bất ngờ:

- Tao không bán!

Tên sĩ quan Nhật rút khẩu súng lục đeo bên sườn ra hăm dọa. Cô Ngân đứng sau bố Nhượng mặt căng lên phần khích. Mẹ Nhượng kéo tay bố khẽ nói:

- Thí cho nó mấy con cho rồi.

Bố Nhượng quay lại nạt:

- Bà để mặc tôi!

Tên Nhật gườm gườm xoáy đôi mắt vào mặt bố Nhượng:

- Tao lấy mười con thôi.

Bố Nhượng cương quyết lắc đầu. Mũi súng lục trên tay phải tên Nhật quay phắt vào mặt bố Nhượng cùng với một ngón trên bàn tay trái giơ lên:

- Một con thôi.

Mắt bố Nhượng ánh lên vẻ thách đố, người ông rung lên theo hơi thở dồn dập, chiếc cằm bạnh ra, đôi môi rít rít giọng dứt khoát:

- Không!

Nhượng xanh xám mặt mày chỉ sợ nghe thấy một tiếng nổ. Mắt cô Ngân thất thần hoảng hốt. Mẹ Nhượng nước mắt rùng rùng kêu lên: "Ông ơi!".

Tên Nhật ngồi giữ nguyên tư thế. Tim Nhượng như bị treo lên. Từng giây chậm chạp trôi đi. Mọi người đứng như trời trồng. Tay tên Nhật run lên. Mặt hấn hấn lên nét đe dọa. Nhưng rồi bỗng nhiên hấn dứt súng vào bao, giật cương ngựa quay ngoắt lại phía sau vùng vằng bỏ đi. Bố Nhượng đứng trông theo bóng ngựa mất hút sau rặng tre mà mặt còn ngơ ngẩn như người vừa chết đi sống lại. Hình như sức chịu đựng của ông đã căng thẳng quá mức khiến thần kinh ông tê liệt không còn có được phản ứng nào rõ rệt.

Khuya hôm đó bố Nhượng gọi tất cả bà con họ hàng tới phụ lực tát ao cá. Dưới ánh sáng yếu ớt của mấy ngọn đèn bão chập chờn, bốn chục người họ hàng xa gần ra sức tát cạn ao bắt cho kỳ hết không còn một con cá nào cả. Nhà trên chẳng còn ai nên Nhượng phải xuống ngủ trên một chiếc chõng tre kê ngay trên bờ ao. Cô Ngân ngồi xoa lưng đỡ cho Nhượng ngủ nhưng cảnh tượng lạ lùng trước mắt cất giấc ngủ trằn trọc của Nhượng thành nhiều mảnh vụn vặt. Nhượng trở mình xoắn xoạch, những thanh nan tre giật tót Nhượng đau điếng. Trời tờ mờ sáng, mấy chục thúng cá đã đầy nhóc, người ta bẻ lá chuối đẩy lên trên rồi kiu kịt gánh vào làng. Cả dân làng được ăn một bữa cá vừa tươi vừa rẻ. Cùng với ánh mặt trời non buổi mai, tên sĩ quan Nhật kéo khoảng một chục tên lính trở lại. Hấn xông thẳng tới bờ ao và ngõ ngang trước đám bùn đen ngòm hôi tanh. Bố Nhượng đã lách mặt lên Hà Nội từ sáng sớm. Nhà chỉ còn toàn đàn bà và con nít. Cô Ngân lãnh phần đương đầu với tên sĩ quan Nhật. Mặc cho hấn hỏi đủ điều, cô cứ lắc đầu quầy quậy không hiểu. Có lẽ tinh thần vô sĩ đạo không cho phép hấn dùng tay chân với đám đàn bà con nít ngu ngơ chẳng hiểu sự tình gì nên đứng tần ngần một hồi hấn đành dắt đám lính ra về. Cho cho chúng đi khuất, cô Ngân mới rû ra cười đắc thắng. Nhượng thú vị quá hoa chân múa tay miệng giả làm tiếng súng bắn theo hướng đoàn quân... bại trận.

Từ đó Nhượng không còn thấy vẻ oai vệ hùng dũng nơi những tên lính Nhật ngoài đường nữa. Tiếng vó ngựa chỉ gọi cho Nhượng lòng thù ghét những tên đi cướp cá nhà người tạ Cô Ngân còn bảo cho Nhượng biết là lính Nhật sang làm cho dân mình bị đói khổ. Đã có nhiều người ở các tỉnh miền biển bị chết đói. Nhượng lại càng thấy căm tức tội Nhật hơn tuy Nhượng chẳng hiểu tại sao người ta có thể chết vì đói được.

Nhượng không thể dùng cái trí khôn thiếu hụt của mình để tưởng tượng thế nào là đói nhưng cái đói đã hiển hiện trước mắt Nhượng những ngày sau đó. Ăn mày ở đâu ra mà nhiều thế. Trước cổng nhà Nhượng lúc nào cũng có những người chực cho ăn xin làm mấy con chó thường xuyên lũng lộn cào cửa sửa inh ỏi. Cô Ngân ôm từng rá gạo ra chỉ bốc cho mỗi người một nắm mà loáng một cái đã hết bay hết biến. Càng ngày cái đói càng tẻ mặt. Cô Ngân vừa mở cổng là họ ủa vào tranh cướp làm rá gạo trên tay cô chòng chành bay nhảy một hồi rồi lật úp xuống. Họ xô đẩy nhau người nọ đè lên người kia nhặt từng hạt gạo quý hóa nằm trắng xóa trên mặt đất. Mắt người nào người nấy trông dữ tợn như muốn ăn tươi nuốt sống nhau. Từ đó cô Ngân không dám mang gạo ra cho ăn mày nữa.

Hai cô cháu chỉ dám ghé mắt nhìn qua khe cửa đã được gài then kỹ lưỡng nhìn đám người đói rách càng ngày càng đông đảo lang thang ở ngoài đường. Mỗi người co rút trong chiếc nóp bện bằng rơm bằng cỡ giống như một cái tổ sâu kền chỉ để hở đôi mắt nhìn ra ngoài. Khi họ đi Nhượng thấy giống như một chân nấm mắt đầu di chuyển. Khi dừng lại họ ngồi núp trong chiếc nóp nằm im trên mặt đường giống như cái tháp chuông nhà thờ nho nhỏ bị một đứa trẻ tinh nghịch cất ngang mang xuống để dưới đất. Buổi tối họ co người nằm gọn trong nóp như một con sâu tội nghiệp. Có lần Nhượng đánh bạo ra ngoài chơi tò mò nhìn những cặp mắt rã rượi uể oải như mắt cá ươn trên những thân hình hầu như chẳng còn chút quần áo nào trên người. Nhiều người đói quá nằm lả bên lề đường ôm bụng vật vã lộn lộn như người lên cơn động kinh hai tay dút từng nắm cỏ dút ngấu nghiến vào miệng. Nhượng còn thấy một ông già nằm bên mấy bãi phân chó ngáp ngáp phân dính đầy râu tóc mồm miệng trông vừa gớm ghiếc vừa tội nghiệp. Khi về nhà Nhượng không cảm lòng được đem kẻ vanh vách với cô Ngân khiến cô trợn tròn mắt căm Nhượng không được ra đường.

Nếu cô Ngân không căm Nhượng cũng chẳng dám ra đường những ngày sau đó vì đã có những xác chết ở ngoài đường. Người chết

như ngã rạ. Những xe đi lượm xác có treo lủng lẳng chiếc đèn dầu hắt hui vàng vọt khua bánh lọc cọc trong đêm tối là một cảnh tượng hãi hùng trong ký ức non dại của Nhung. Một người ở phía trước quàng sợi dây quanh vai hai tay nắm hai chiếc còng xe kéo, vài người đẩy ở phía sau. Người nào cũng đội xùm xụp chiếc nón lá, miệng bịt một mảnh vải trắng, cảm lạnh như những âm binh từ dưới âm phủ lên đón những xác chết được rắc vôi bột trắng xóa nằm xếp lớp trên xe thò ra những bàn chân đen đui khô cằn như những khúc củi mục. Mỗi tối hai cô cháu chăm chú nhìn qua khe cửa đếm số xe đi qua Nhung thấy vẻ mặt cô Ngân buồn rười rượi chẳng bao giờ nên được tiếng thở dài trước khi dắt Nhung vào đi ngủ.

Những tiếng trống ếch đánh thức cả nước đứng dậy rộn ràng. Người nào như cũng có một niềm vui lớn lao chẳng thể giấu được sau những bộ mặt tươi tắn rạng rỡ. Quân Nhật bại trận mở đầu cho một thời kỳ mới của đất nước. Ai cũng muốn gào thét la lối cho hả niềm vui. Ông chú "văn minh" của Nhung bao giờ cũng là người chơi trội. Thay vì cắm cây cờ đỏ sao vàng trước nhà như mọi người khác, ông chạy lên Hà Nội mua hai bảng cờ treo hai bên cổng. Mười lá cờ đồng minh khác nhau màu sắc tươi rói bay phấp phới trông thật đẹp mắt. Nhưng "cách mạng" đâu có thân thiết với tất cả các đồng minh dù đồng minh đã đánh bại Nhật xóa tan một thời kỳ u tối của đất nước. Những đoàn biểu tình từ các vùng quê lên Hà Nội tấp nập đi qua cửa nhà Nhung. Những người dân quê chất phác có lẽ cả đời chưa bao giờ được xếp hàng làm cách mạng nên mọi người háng hái bước theo tiếng trống ếch, cây cờ và hai cây súng săn dài thậm thụt dẫn đầu. Bài Tiến Quân Ca được chọn làm quốc ca có lẽ vừa được phổ biến nên chưa ai thuộc điệu hát. Họ vừa đi vừa đọc lời bài hát ề ề như đọc kinh giọng trầm trầm buồn ngủ. Mỗi đoàn đi ngang qua nhà đều trầm trồ thích thú nhìn hai bảng cờ đẹp mắt làm hai cái mặt của ông chú và Nhung vênh lên hãnh diện. Nhưng cứ mỗi đoàn đi qua thì người dẫn đầu đoàn lại lớn tiếng yêu cầu hạ lá cờ không phải là cờ nước bạn xuống. Cờ Pháp, Hoa Kỳ, Anh, Trung Hoa... rơi rụng lả. Ác một cái là mỗi đoàn tùy hứng hạ một lá cờ theo ý họ. Ông chú của Nhung vội vàng bắc thang leo lên tháo lá cờ đoàn biểu tình không ưng ý. Leo lên leo xuống mãi làm ông mệt quá lâu bầu trong miệng những gì chẳng biết, rồi tháo quách luôn cả hai bảng cờ xuống cho khỏi rắc rối. Nhung thấy những lá cờ ngo ngoe còn lại đều mang màu đỏ rực như máu.

Cách mạng chính thức tới làng Nhung bằng một buổi lễ ra mắt của Ủy Ban Hành Chính và lễ cầu hồn cho chiến sĩ và đồng bào. Ngôi nhà thờ cổ kính trong làng hôm nay rực rỡ màu cờ đỏ trông ngượng nghịu như một thiếu phụ lớn tuổi bị bắt buộc phải làm dáng. Giữa nhà thờ là một nhà mồ giả có phủ cờ đỏ sao vàng thấy cho vuông vắn đen có thánh giá trắng như mọi lần. Dân nhạc tây của làng thường chỉ chơi trong các dịp đưa đám ma hôm nay leo lên gác đàn cử nhạc hùng làm không khí trong nhà thờ chuyển động một cách bất thường. Hai bên nhà mồ có hai thiếu nữ thắt tóc bím, mặc quần tây áo sơ-mi ka-ki, đầu đội mũ ca-lô vàng, bông hai khẩu súng săn đứng gác nghiêm trang hai bên. Một trong hai thiếu nữ đó là cô Ngân.

Cô Ngân bị cơn lốc cách mạng cuốn theo mạnh mẽ như lá cờ đỏ hùng hổ dạt bay theo gió. Cô hợp hành, công tác chẳng quản ngày đêm. Nhung chẳng biết cô làm những gì nhưng bố Nhung có vẻ khó chịu. Dù vậy ông cũng phải như mọi người, có ai nằm được ở ngoài tầm với của con bạch tuộc. Kể cả những đứa nhỏ như Nhung. Đoàn Nhi Đồng Cứu Quốc đã làm Nhung hãnh diện với bộ đồng phục áo nâu quần soọc xanh, mũ ca-lô có gắn huy hiệu cờ đỏ sao vàng. Nhung say sưa sinh hoạt, hợp hành nhiều hôm quên cả về nhà ăn uống. Ngày bầu cử Quốc Hội Nhung được giao nhiệm vụ đánh trống cổ động. Chiếc trống da của trường làng lớn như bụng một chú bò mộng được khuôn ra treo nơi địa điểm bỏ phiếu. Nhung cầm chiếc dùi lớn kiễng chân đập liên hồi vào cái trống treo lơ lửng ngang đầu hăng say đến nỗi chiếc dùi trống đập ngược vào mũi. Sóng mũi Nhung bầm tím đau điếng. Vậy mà Nhung nhất định không bỏ dở công tác. Bố Nhung lại thêm một lần thở dài khó chịu nhưng chẳng dám nói gì.

Lệnh tản cư được ban hành khi tình thế tại Hà Nội trở nên căng thẳng. Cả nhà sửa soạn ra đi gấp rút. Cô Ngân nhất định ở lại chiến đấu khiến bà nội Nhung khóc bù lu bù loa như nhà có người chết. Nhung cũng háng hái đòi ở lại làm liên lạc viên nhưng bố Nhung cương quyết kéo Nhung đi. Người anh hùng tí hon đành thúc thủ.

Gia đình Nhung lặn lội một ngày một đêm mới tới nhà một người bà con xa ở một vùng quê cách Hà Nội vài chục cây số. Những đứa trẻ quê mùa ngờ nghệch chẳng may chốc trở thành đám bạn mới của Nhung. Nhung sung sướng nhất là chẳng phải học hành gì cả, tối ngày chơi đùa thả cửa như những ngày nghỉ hè thú vị. Một buổi tối khoảng bốn tháng sau ngày tản cư, Nhung đang nằm trong chiếc ổ rom trái sát bên vách đất thì nghe có tiếng đập cửa. Bố Nhung vội vàng tắt đèn và rón rén áp sát tai vào cửa nghe ngóng. Tiếng đập cửa nhẹ nhàng vang lên lần nữa. Bố Nhung lên tiếng hỏi. Nhung nghe thấy tiếng thì thầm trả lời. Bố Nhung vội mở hé cánh cửa cho một bà già bước vào. Bộ quần áo nâu cũ mềm bạc phếch, chiếc tay nải đeo trên vai và chiếc nón sụp xuống che khuôn mặt được bịt bằng một chiếc khăn đen che kín hai tai. Khi chiếc nón được tháo ra, chiếc khăn rơi xuống vai, Nhung la lớn : "Cô Ngân!".

Cô Ngân ôm chầm lấy Nhung. Người cô lạnh ngắt. Nhung sờ tay lên mặt cô như cố đọc lại những nét cứng cõi thân yêu ngày trước. Cô Ngân vốn chẳng béo tốt gì nay lại còn gầy xòm hăn đi. Bố Nhung dục cô đi tắm rửa, thấy quần áo. Cô khẽ nói:

- Hồi chiều tới đây em thấy có người để ý. Em phải đi ngay bây giờ. Ở lại đây không tiện.

Nhung hốt hoảng:

- Cô ở đây luôn đi!

Cô bốp bốp cánh tay Nhung đổ dành:

- Vài ngày nữa cô về ở hẳn nhà nghe!

Rồi cô kéo bố Nhung ra góc nhà. Hai người nói nhỏ với nhau những gì Nhung không nghe rõ. Nhung chỉ thấy mặt bố Nhung biến đổi lạ lùng theo câu chuyện. Hình như ông có điều gì khó nghĩ lắm. Một lúc sau cô Nhung quần lại khăn, đội nón, đập nhẹ tay vào đầu Nhung rồi nhanh nhẹn quay mặt ra đi. Nhung vừa nhìn theo cô vừa khóc thầm trong góc ổ rom.

Tối hôm sau cô Ngân trở lại. Nhung vừa chạy ra thì bố Nhung đã vớt cho Nhung chiếc áo lạnh bảo mặc vào và giục mọi người nhanh chóng ra khỏi cửa. Cả nhà đi cách nhau ít bước luôn qua những ruộng ngô ruộng lúa mãi miết băng đồng trở về Hà Nội. Người Nhung như tê dại khi trông thấy những tên lính Pháp ở đồn canh đầu tiên trong vùng tề. Nhung kinh sợ quá sức. Cứ tưởng như chúng sắp sửa dí súng vào đầu nhà đạn. Súng đầu mà nhiều đến thế. Khẩu lớn khẩu nhỏ nằm chĩa đầu ra làm lì đến phát khiếp. Cô Ngân cười với tên trưởng đồn, móc từ trong cặp quần ra một mẫu giấy nho nhỏ đưa cho hắn coi. Đôi mắt xanh lè nằm trên mặt kín mít những sợi râu đỏ hoe liếc trên miếng giấy không có vẻ chăm chú lắm. Hắn chỉ tay đếm từng người, trả lại miếng giấy cho cô Ngân,

bạo má cô, đập tay vào hông một cái rồi cho đi. Nhưng tức đến xanh mặt. Vậy mà cô Ngân còn cười cười giờ tay chào hân mới để giận chứ.

Thành phố Hà Nội đổ nát, hoang tàn, bốc lên một mùi hăng hăng kỳ quái. Hai bên đường phố những hàng cây bị cưa cụt ngùn chỉ còn lại thân cây cao khoảng ngang vai người lớn nằm chênh vênh ngược ngệu. Trên mỗi thân cây bị vặt ngang là một cái đầu lâu trắng hếu nhe răng làm Nhưng co rúm người lại. Phố xá vắng vẻ không có người đi. Nhà cửa chẳng còn mấy cái được nguyên vẹn. Cô Ngân đưa gia đình Nhưng về một căn nhà lâu gần chợ Hôm. Bây giờ Nhưng mới biết là cô Ngân theo tự vệ rút khỏi Hà Nội nhưng đã nhận ra bộ mặt thật của kháng chiến nên đã quay trở lại thành phố rất sớm. Nhưng thấy khó hiểu cô Ngân quá. Đánh tây rồi lại về với tây. Mãi sau này khi đã khôn lớn Nhưng mới hiểu chẳng phải chỉ có một mình cô Ngân mà đã có hàng ngàn hàng vạn người phải cay đắng chọn lựa lòng vòng theo bánh xe của lịch sử như vậy.

Cô Ngân bị bắt! Tin dữ tới như một tiếng sét đánh lâm vào gia đình Nhưng. Bà nội Nhưng ôm mối thương tâm mà vẫn bàng hoàng ngơ ngác như không tin vào những gì đã xảy ra. Nhưng chạy ra chạy vào bắt gặp toàn nước mắt trên những khuôn mặt trĩu nặng buồn rầu. Chuyện cô Ngân bị bắt có nguyên nhân chứ không phải không. Một tên công an làm cho Phòng Nhì Pháp theo đuổi cô Ngân. Nhưng đã thấy mặt hân một lần khi đi phố với cô Ngân. Hân đạp xe đạp theo hai cô cháu miệng nói năng những gì mà Nhưng không hiểu. Cô Ngân hai ba lần quay lại yêu cầu hân để cho cô yên mà hân vẫn dai dẳng bám theo. Khuôn mặt tái tái, cặp mắt trắng dã, mày râu nhẵn nhụi và bộ điệu vừa xun xoe vừa đe dọa khiến Nhưng ghét hân thậm tệ. Cô Ngân thì lại càng không ưa. Nghe đâu hân đã có vợ con rồi thì phải. Vậy mà hân để tâm thù về ton hót trong sở làm sao mà cô Ngân đã bị chặn lại ở giữa đường và bị giải về Công An. Lúc gia đình Nhưng biết tin thì cô Ngân đã bị đưa về giam ở Hỏa Lò. Tội Việt Minh.

Lần thăm nuôi đầu tiên bà nội dắt Nhưng theo. Hai bà cháu xách theo một giỏ đồ ăn lớn. Nhưng cố nhấc chiếc giỏ cói lên mà đáy giỏ vẫn lết dưới đất. Không khí nhà tù nặng nề làm Nhưng muốn ngộp thở. Một ông cai tù chột mắt mập mạp gọi tên bà nội Nhưng. Bà nội len lén trình tờ giấy phép thăm nuôi. Ông ta liếc qua rồi hỏi với giọng nạt nộ:

- Tù số mấy?

Bà nội Nhưng thành thật trả lời:

- Tôi già cả đâu có nhớ được số tù của con tôi. Phiền ông coi lại trong giấy dùm.

Tên cai tù quát lớn:

- Già sao không biết dạy con để nó theo hoạt động cho Việt Minh! Đưa cái giỏ đây. Xong rồi. Bà về đi!

Bà nội Nhưng ngẹn ngào chấp hai tay năn nỉ:

- Ông làm ơn làm phúc cho tôi gặp con gái tôi một tí.

Hân cười gằn:

- Bà nói hay nhỉ! Ai cho bà gặp được. Con gái bà còn nguyên vẹn chứ có mất mát gì đâu mà phải coi.

Nói xong hân quay qua cười hô hô với may tên cai tù khác.

Hai bà cháu lùi thối quay ra. Một bà cũng đi thăm nuôi ghé tai bà nội nói nhỏ:

- Con bà tù chính trị phải không? Bà ra cửa đi về phía tay phải tới góc nhà giam gọi lớn tên con gái bà là ở trong sẽ nghe và nói chuyện được.

Bà nội Nhưng cảm ơn người đàn bà tốt bụng rồi vội vàng dắt Nhưng đi. Tới góc nhà giam bà bảo Nhưng gọi thử xem. Nhưng cố lấy hết sức hét lên:

- Cô Ngân ơi!

Trời cuối thu, những chiếc lá vàng bay xào xạc trên con đường vắng quẩn quít đôi chân Nhưng đang cố kiễng cao lên cho tiếng gọi bay qua bức tường đá đen xỉ lạnh lùng như một tên khổng lồ không tim. Nhưng chỉ nghe thấy tiếng gọi của Nhưng đập vào bức tường sừng sững cao vợi vội dội trở lại chứ không nghe thấy tiếng cô Ngân trả lời. Nhưng tức mình chụm hai tay quanh miệng làm chiếc loa ra sức gọi lớn hơn nữa:

- Cô Ngân ơi!

Tại Nhưng vênh lên nghe ngóng. Nhưng không phải chờ lâu. Tiếng cô Ngân vọng ra:

- Cô đây. Có phải Nhưng đó không?

Nhưng nhảy cẫng lên thú vị với trò chơi mới lạ:

- Đúng Nhưng đây!

- Cháu đi với ai vậy?

- Với bà.

- Mẹ đấy hả?

Nhưng quay sang định dục bà trả lời nhưng thấy bà đang nức nở lấy vạt áo chùi mắt. Thường ngày giọng bà đã khao khao nhỏ nhẹ, giờ lại khốc nữa thì làm sao mà nói cho cô Ngân nghe được. Nhưng kéo áo bà bảo nói đi. Bà vẫn chẳng thốt nên lời. Nhưng hét lớn:

- Bà đang khóc không nói được.

Im lặng một lúc rồi mới nghe giọng cô Ngân rạn nứt:

- Mẹ khỏe không?

Bà nội gạt nước mắt trả lời:

- Mẹ vẫn khỏe. Con có bằng yên không?

Bà nội nói yếu xìu làm sao mà cô Ngân nghe được. Nhưng lanh chanh hét lên:

- Bà nội nói nhỏ quá cô Ngân không nghe được đâu. Bà nội khỏe.

Tiếng cô Ngân trả lời:

- Thôi mẹ về đi. Lần sau mẹ cho con vài chiếc khăn rửa mặt nghe.

Bà nội cố hét to:

- Mẹ nghe rồi. Mẹ về nghe!

Nhượng ái ngại nhìn bà nội. Hết như vậy chắc cũng chẳng tới tai cô Ngân đâu. Nó nói lớn:

- Bà nội nghe rồi. Bà và cháu về nghe cô!

Người bà nội rung lên theo những tiếng nắc nỏ dồn xuống nhân dáng mảnh khảnh yếu đuối. Nhượng chưa bao giờ thấy bà nội nhỏ bé tội nghiệp đến như vậy. Nó kéo tay bà đi:

- Thôi về đi bà.

- Ủ, về! Xin mấy cái khăn rửa mặt thì biết tới bao giờ mới được về.

Nhượng không hiểu bà nội nói gì.

Hơn một năm sau cô Ngân mới được thả. Nhượng thấy cô già hẳn đi sau những ngày tù tội. Tính nết cô cũng thấy đổi. Cô ít nói ít cười. Suốt ngày cô như chiếc bóng vào ra trong nhà. Bạn cô chỉ có mỗi cô Yến hay lui tới. Cô Yến là bạn cùng tù với cô Ngân và được về trước cô Ngân ít ngày. Hai cô nhỏ to với nhau trong phòng như đang toan tính chuyện gì. Chỉ hơn một tháng sau, cô Ngân theo cô Yến xuống Hải Phòng buôn bán. Bà nội Nhượng lại thêm một phen nước mắt ngắn dài. Những lá thư thừa thớt, ngắn ngủn của cô Ngân gửi về sau đó chỉ như một dấu hiệu cho biết là cô vẫn còn đó chứ chẳng cho bà nội biết tình trạng bán buôn của cô ra sao. Một hôm bà nội nhận được thư của một người em họ ở dưới Hải Phòng bèn vội vàng thu xếp đi thăm cô Ngân. Nhượng lại được bà nội cho đi theo. Cửa hàng của cô Ngân và cô Yến là một cửa hàng tạp hóa nhỏ chuyên bán cho lính tây. Nhượng thấy ngợp thở giữa mùi mồ hôi của những thân xác cồng kềnh ra vào tấp nập. Cô Ngân và cô Yến lúc nào cũng tươi cười chào đón, bắt tay, mời mọc những khách hàng dễ sợ này. Buổi tối về nhà, bà nội và cô Ngân nói chuyện với nhau tới khuya. Nhượng nằm trong màn nhìn ra thấy cô Ngân nói huyền huyền còn bà nội cứ luôn tay gạt nước mắt.

Sáng hôm sau hai bà cháu trở về Hà Nội. Nhượng thấy bà nội buồn lắm cổ gạn hỏi mà bà chẳng nói gì. Bà nội gọi bố Nhượng vào phòng nói chuyện. Nhượng nghe thấy tiếng bố Nhượng la lối um sùm xen lẫn với tiếng nói lặc giọng đầm nước mắt của bà nội. Bố Nhượng trở ra nói lớn:

- Họ nhà ta không có ai lấy tây như nó. Tôi từ nó!

Nhượng điếng người. Tại sao cô Ngân lại có thể lấy một tên trong cái đám lính tây cồng kềnh hôi chua mà Nhượng đã thấy trong cửa hàng của cô? Nhượng ghét cô Ngân. Từ đó trong nhà chẳng có ai nhắc đến cô Ngân nữa. Bà nội rũ người trong những tiếng thở ngắn thở dài.

Hà Nội lên cơn sốt từ ngày Điện Biên Phủ thất thủ và hội nghị Genève đang đi đến những giờ quyết định. Các nhà có máu mặt lo giữ sẵn chỗ trên máy bay để chạy vào Nam. Bố Nhượng làm cho nhà binh Pháp nên cũng đã lo xong chỗ cho gia đình trên các chuyến bay quân sự đang tấp nập di tản nhân viên vào Nam. Một ngày cuối tháng bảy, Nhượng từ giã bạn bè rời bỏ Hà Nội với nỗi bồi hồi khó tả. Bố Nhượng thu xếp chỗ ở tại Saigon cho gia đình xong rồi trở lại Hà Nội tiếp tục làm việc cho tới ngày tiếp thụ Cô Ngân cũng đã có mặt tại Saigon dò la biết được địa chỉ của gia đình Nhượng và biết bố Nhượng vẫn còn ở Hà Nội. Cô bồng theo đứa con hai tuổi tìm đến nhà. Bà nội Nhượng đứng ngây dại nhìn cô không nói được gì. Nhượng chăm chú nhìn đứa em xa lạ thấy có điều ngộ nghĩnh tức cười. Khuôn mặt lai rỏ ràng với mái tóc mềm mại cong cong như sóng lượn mà lại mang đậm nét cứng cỏi vuông vức của cô Ngân. Làn da tuy mịn màng nhưng vẫn không thoát được cái màu xám xám mốc thối của mẹ. Cô Ngân khóc với bà nội và mẹ Nhượng chào từ biệt lên đường về Pháp. Cô quì xuống lạy sống bà nội khiến bà nội luống cuống đỡ cô dậy rồi hai mẹ con ôm nhau khóc nức nở.

Gần hai chục năm trôi qua gia đình Nhượng không nhận được một chữ nào của cô Ngân. Bà nội Nhượng vò chặt nỗi nhớ thương trong lòng cho tới ngày buông xuôi hai tay trở về với cỏ cây đúng mười lăm năm sau ngày cô Ngân qua Pháp. Những tin tức về cô Ngân được mấy cô bạn của cô thì thảo với bà nội trong những lần đến chơi hiếm hoi mỗi dịp tết nhất. Cô Ngân không ở Pháp mà ở tuốt tận đảo Corse Trên hòn đảo cô đơn xa xôi này cô đã cho ra đời liên tiếp đến sáu đứa con nữa khiến mấy bà hàng xóm đều lắc đầu lè lưỡi cho sự can đảm của người đàn bà Việt Nam. Và, như một người đàn bà Việt Nam gương mẫu, cô gánh vác giang sơn nhà chồng gồm nhiều ruộng vườn nằm rải rác trên những ven đồi gập ghềnh khúc khuỷu và nuôi dạy cẩn thận đám con đông đảo lóc nhóc. Lá thư của cô Ngân gửi cho bố Nhượng sáu tháng sau ngày Saigon rơi vào tay Cộng Sản làm bố Nhượng khó nghĩ. Cô than thở về nỗi vô phúc không có mặt trong giờ phút lâm chung của mẹ, cô giải bày niềm nhớ thương gia đình đất nước, cô xót xa cho số phận của những người thân, cô xin bố Nhượng tha thứ và cho phép cô được thư từ liên lạc với gia đình. Bố Nhượng bảo Nhượng viết thư trả lời. Nỗi vui mừng của cô Ngân tràn lan trong những lá thư kế tiếp. Cô như chiếc lá quay cuồng trong cơn bão táp bỗng thấy được trở về nằm gọn gàng trong nguồn cội thân thuộc.

Lá thư Nhượng báo tin cho cô Ngân biết là Nhượng đã tới được Hoa Kỳ gửi đi chưa được một tuần thì Nhượng nhận được điện thoại của cô Ngân vào lúc hai giờ sáng. Mắt nhắm mắt mở, Nhượng nghe bên kia đầu giây giọng hỏi nghe lạ hoắc:

- Cháu Nhượng đấy phải không?

Nhượng vội trả lời cầm chừng:

- Dạ Nhượng đây.

Tiếng nói như òa lên nỗi vui:

- Cô Ngân đây. Ba chục năm nay mới nghe được tiếng nói của cháu.

Nhượng cuống quýt nói:

- Troi ơi, cô Ngân đấy hả?

Tiếng cô Ngân khóc rưng rức trong điện thoại làm Nhượng ngỡ ngàng cảm động áp sát máy vào tai. Phải mất cả phút sau cô mới lắp bắp chữ được chữ mất:

- Cô nhớ... bà quá! Cô... nhớ... gia đình quá! Cô... không nói... tiếp được!

Tiếng cúp máy bên đầu giây kia nghe rõ mồn một mà Nhượng vẫn cứ áp máy vào tai. Hình như tiếng khóc vẫn còn lũng bùng trong đầu Nhượng. Anh gác máy như người vô hồn.

Những lá thư trao đổi sau đó đã cho Nhượng biết được cuộc sống của cô nơi xứ lạ. Các con cô đều học giỏi, bốn đứa đầu đã xong Đại

Học. Thành bé đầu lòng mà Nhung gặp hồi mới vào Saigon nay đã là một bác sĩ có phòng mạch, đưa con gái kế sanh ngày cô mới về Corse nay là được sĩ điều khiển một tiệm thuốc tây rất đông khách. Hai đứa kế đều là kỹ sư có công ăn việc làm khá. Mấy đứa sau còn học Trung học. Cô bảo là gia đình chồng và hàng xóm quen biết đều rất quý cô và đều ngạc nhiên với sự chăm sóc chu đáo bày con đông đảo tới những thành công hiếm có như vậy tại một thị trấn nhỏ bé trên một hòn đảo xa xôi. Thực ra cô thấy những việc cô làm cho gia đình chẳng có gì là ghê gớm cả, cô chỉ bắt chước đúng cuộc sống của bà nội: quên mình hy sinh cho chồng con. Cô đã viết cho Nhung như vậy trong bức thư cô gửi vào dịp tết Nguyên đán, ngày mà cô chỉ có thể âm thầm tưởng nhớ mỗi năm bằng những giọt nước mắt không bao giờ cạn.

Hình ảnh những ngày cũ trên quê hương luôn luôn dẫn dắt cô nhưng cô chẳng biết chia sẻ cùng ai. Những lúc nhớ nhà, nhớ quê hương quá, cô thường mở mấy tấm ảnh cũ ra coi cho nhẹ bớt những muộn phiền trong lòng. Cô đã gửi cho Nhung một trong những tấm ảnh cũ đó. Bức hình đen nhỏ xíu chỉ vừa bằng đốt ngón tay cái do ông chú "văn minh" ngày xưa chụp. Hình chụp Nhung đầu trọc lóc, mặc độc có một chiếc quần đùi, đang chèo chiếc thuyền thúng nhỏ xíu trên mặt ao nơi quê cũ. Nhung như thấy lại cả thời thơ ấu xưa, những lần hai cô cháu lênh đênh trên thuyền, những nhát chèo vụng về bứt từng ngọn cỏ bập bênh trên mặt nước. Và Nhung thẫn thờ nghĩ tới cuộc đời của cô Ngân. Cô như một nhánh cỏ nơi quê cũ chỉ biết cúi rạp mình nương theo những cơn gió phũ phàng và nhánh cỏ đó đã bị bứt lìa ra khỏi gốc trôi dạt tới những bến bờ thăm thẳm mù khơi.

Nhung nhìn tấm hình cô Ngân mới chụp ngày sinh nhật bảy mươi tuổi và thấy hết cái vẻ bình thường trong nụ cười cam chịu của cô Nhung thấy cuộc đời cô là một cuộc đời vô cùng bình thường. Một nhan sắc bình thường, một cuộc sống quá bình thường thả trôi theo vận nước, những niềm vui bình thường hiếm hoi và một cái chết cũng rất mực bình thường. Ngày nay được tin một người nằm xuống thì người ta nghĩ ngay tới bệnh ung thư Nếu thấy không phải chết vì ung thư người ta sẽ nhướng mắt tỏ vẻ ngạc nhiên. Ung thư là một căn bệnh rất bình thường. Cô Ngân lìa đời vì bệnh ung thư phổi.

Hết